

Số: 535/2024/QĐST-DS

Quận 7, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 297/2022/TLST-DS ngày 25/10/2022 về việc “Bồi thường thiệt hại về tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Phan Quang T, sinh năm 1963. Địa chỉ: Số B đường số E, khu phố E, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Ngọc S, sinh năm 1989.

Bị đơn: Ông Nguyễn Nhật T1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số B đường số E, khu phố E, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phương Đ, sinh năm 1982.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phan Thị Cẩm T2, sinh năm 1960; Địa chỉ: F K, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Ngọc S, sinh năm 1989.

- Bà Phan Thị Bích T3, sinh năm 1961; Địa chỉ: 4 T, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Phan Thị Bích T4, sinh năm 1964; Địa chỉ: B Hồ V, Phường I, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Ngọc S, sinh năm 1989.

- Công ty TNHH P dõ và chuẩn bị mặt bằng xây dựng Thành Công; Địa chỉ: 1 Khu Ô, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Như T5.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Do quá trình tháo dỡ nhà B đường E, Khu phố E, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh làm hư hỏng căn nhà số B đường E, Khu phố E, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Nhật T1 có trách nhiệm hỗ trợ cho ông Phan Quang T và các đồng thừa kế (bà Phan Thị Cẩm T2, bà Phan Thị Bích T3, bà Phan Thị Bích T4) số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng. Thỏa thuận và nghĩa vụ của các bên như sau:

- Thanh toán đợt 1: Trước ngày 15/9/2024 ông Nguyễn Nhật T1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Phan Quang T và các đồng thừa kế (bà Phan Thị Cẩm T2, bà Phan Thị Bích T3, bà Phan Thị Bích T4) số tiền 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu) đồng qua tài khoản của ông Phan Quang T (Số tài khoản: 10224845219013, chủ tài khoản PHAN QUANG TUYEN, ngân hàng T6).

- Sau khi nhận được số tiền 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu) đồng, ông Phan Quang T và các đồng thừa kế (bà Phan Thị Cẩm T2, bà Phan Thị Bích T3, bà Phan Thị Bích T4) phải có trách nhiệm tự tháo dỡ toàn bộ căn nhà B đường E phường T, Quận G trước ngày 15/12/2024.

- Thanh toán đợt 2: Sau khi ông Phan Quang T và các đồng thừa kế (bà Phan Thị Cẩm T2, bà Phan Thị Bích T3, bà Phan Thị Bích T4) hoàn thành việc tháo dỡ nhà B đường E phường T, Quận G, trong thời hạn 02 ngày ông Nguyễn Nhật T1 có trách nhiệm thanh toán cho ông Phan Quang T và các đồng thừa kế (bà Phan Thị Cẩm T2, bà Phan Thị Bích T3, bà Phan Thị Bích T4) số tiền còn lại là 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng vào tài khoản của ông Phan Quang T.

- Trường hợp ông T nhận được số tiền ông Thanh thanh t đợt 1 là 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu) đồng nhưng trước ngày 15/12/2024 ông T và các đồng thừa kế (bà Phan Thị Cẩm T2, bà Phan Thị Bích T3, bà Phan Thị Bích T4) không hoàn thành việc tháo dỡ mặt bằng nhà 24 đường E phường T, Quận G thì ông Nguyễn Nhật T1 được quyền xây dựng căn nhà 22 đường E phường T, Quận G mà không phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc hư hại về tài sản cũng như tính mạng do nhà B đường E phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh gây ra.

- Trường hợp ông T1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán đợt 1, ông Phan Quang T các đồng thừa kế (bà Phan Thị Cẩm T2, bà Phan Thị Bích T3, bà Phan Thị Bích T4) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc ông T1 phải thanh toán số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng một lần.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Phan Quang T chịu 6.000.000 (sáu triệu đồng) nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 25.432.380 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0014947 ngày 25/10/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 7, hoàn lại cho ông T số tiền 19.432.380 đồng; bị đơn ông Nguyễn Nhật T1 chịu số tiền án phí 6.000.000 (sáu triệu đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy t